PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 1

Học vần · Bài 46–50: vần có c, t ở cuối (SGK tr. 104–113)

Tuần 10

Họ và tên: ..... Lớp: .....



Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

b ..... sĩ	cái m ..... áo	quả g	con s .....
c ..... sữa	con m	bãi c	lá l .....

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: at · ât · ôc · ôt

	 t	 b	 cà r .....

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. Tiếng nào có vần ăt? (A) mát (B) mặt (C) mật
2. Tiếng nào có vần ôt? (A) cột (B) cọc (C) cát
3. Tiếng nào có vần ưc? (A) múc (B) mặc (C) mực
4. Tiếng nào có vần oc? (A) thóc (B) thốt (C) thác

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1. hạt	a. mực
2. đôi	b. mơ
3. giấc	c. thóc
4. cột	d. mốc
5. lọ	e. mắt

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. áo | Mẹ mặc | cho bé

onthi.dop
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

2. hạt dẻ | Chú sóc | ăn

🐿️ Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

Bé Ngọc có chú sóc nhỏ. Sóc ăn hạt dẻ, hạt thóc. Ngọc hát, sóc nhảy tót lên cột.

1. Sóc ăn gì?
   (A) quả ớt (B) hạt dẻ, hạt thóc
2. Ngọc hát thì sóc làm gì?
   (A) nhảy tót lên cột (B) đi ngủ

✏️ Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

Chép lại cho đẹp: mắc áo, quả gấc · Ngọc hát cho sóc nghe.

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 10

Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

bác sĩ cái mắc áo quả gấc con sóc cốc sữa con mực bãi cát lá lốt

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: at · ât · ôc · ôt

🐌 – ốc 🧦 – tất 🥣 – bát 🥕 – cà rốt

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. **B** (mặt) 2. **A** (cột) 3. **C** (mực) 4. **A** (thóc)

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1 – **c** 2 – **e** 3 – **b** 4 – **d** 5 – **a**

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. **Mẹ mặc áo cho bé.**
2. **Chú sóc ăn hạt dẻ.**

Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

1. **B** (hạt dẻ, hạt thóc)
2. **A** (nhảy tót lên cột)

Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

mắc áo, quả gấc. Ngọc hát cho sóc nghe.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án